

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 501/2009/QĐ-UBND

Cao Bằng, ngày 03 tháng 4 năm 2009

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành quy chế phối hợp quản lý, tổ chức thực hiện luật bảo hiểm xã hội về
bảo hiểm xã hội bắt buộc trên địa bàn tỉnh Cao Bằng**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Bảo hiểm xã hội ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Nghị định số 152/2006/NĐ-CP ngày 22 tháng 12 năm 2006 của Chính phủ hướng dẫn một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về bảo hiểm xã hội bắt buộc;

Căn cứ Thông tư số 03/2007/TT-BLĐTBXH ngày 30 tháng 01 năm 2007 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 152/2006/NĐ-CP ngày 22 tháng 12 năm 2006 của Chính phủ hướng dẫn một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về bảo hiểm xã hội bắt buộc;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp quản lý, tổ chức thực hiện Luật Bảo hiểm xã hội về bảo hiểm xã hội bắt buộc trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh, Thủ trưởng các cơ quan liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
(Đã ký)**

Lô Ích Giang

QUY CHẾ

**Phối hợp quản lý, tổ chức thực hiện luật bảo hiểm xã hội về bảo hiểm xã hội
bắt buộc trên địa bàn tỉnh Cao Bằng**
(Ban hành theo Quyết định số 501/2009/QĐ-UBND ngày 03 tháng 4 năm 2009 của
Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng)

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Đối tượng, phạm vi

Quy chế quy định về công tác phối hợp, trách nhiệm của các cơ quan: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Liên đoàn Lao động tỉnh, Sở Tài chính, Sở Kế hoạch - Đầu tư, Bảo hiểm xã hội tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị trong việc quản lý, tổ chức thực hiện Luật Bảo hiểm xã hội về bảo hiểm xã hội bắt buộc trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp quản lý

1. Đảm bảo thống nhất công tác quản lý, tổ chức thực hiện Luật Bảo hiểm xã hội về bảo hiểm xã hội bắt buộc trên địa bàn tỉnh. Phát huy tính chủ động và trách nhiệm của mỗi bên tham gia phối hợp, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức có sử dụng lao động trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

2. Hoạt động phối hợp dựa trên cơ sở chức năng nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi cơ quan đã được pháp luật quy định.

3. Các đơn vị liên quan cần có sự phối hợp đề xuất, kiến nghị trong thực hiện chế độ, chính sách về bảo hiểm xã hội trên địa bàn tỉnh.

Điều 3. Nội dung phối hợp quản lý

1. Xây dựng kế hoạch và tổ chức tuyên truyền, tập huấn cho các doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức trên địa bàn về những quy định của pháp luật liên quan đến Luật Bảo hiểm xã hội về bảo hiểm xã hội bắt buộc.

2. Phối hợp trong việc triển khai, hướng dẫn thực hiện các chế độ, chính sách về bảo hiểm xã hội bắt buộc trên địa bàn tỉnh.

3. Phối hợp kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về bảo hiểm xã hội bắt buộc trên địa bàn tỉnh.

**Chương II
TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN PHỐI HỢP**

Điều 4. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Là cơ quan chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về bảo hiểm xã hội, là đầu mối chủ trì phối hợp giữa các cơ quan và có trách nhiệm:

1. Theo dõi triển khai, thực hiện pháp luật về bảo hiểm xã hội.

2. Xây dựng kế hoạch, phối hợp với Liên đoàn lao động tỉnh, Bảo hiểm xã hội tỉnh, Báo Cao Bằng, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh tiến hành kiểm tra, thanh tra việc thực hiện chế độ, chính sách bảo hiểm xã hội; xử phạt những sai phạm (nếu có) theo quy định của pháp luật.

3. Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, nắm tình hình số lượng doanh nghiệp, hợp tác xã được thành lập; đã tạm dừng hoạt động; bị thu hồi giấy phép đăng ký kinh doanh.

4. Nắm tình hình lao động thuộc diện phải tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc, đăng ký hệ thống thang lương, bảng lương của các doanh nghiệp, các tổ chức có sử dụng lao động trên địa bàn.

5. Kiến nghị với các Bộ, ngành liên quan giải quyết những vấn đề bảo hiểm xã hội thuộc thẩm quyền.

6. Giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo theo thẩm quyền quản lý Nhà nước về bảo hiểm xã hội.

Điều 5. Bảo hiểm xã hội tỉnh

1. Có trách nhiệm triển khai, tập huấn, tuyên truyền phổ biến nghiệp vụ và thực hiện chế độ, chính sách về bảo hiểm xã hội.

2. Hướng dẫn các thủ tục thực hiện chế độ bảo hiểm xã hội đối với người lao động, người sử dụng lao động.

3. Thực hiện thu bảo hiểm xã hội theo quy định, quản lý sử dụng quỹ; tổ chức thực hiện các chế độ về bảo hiểm xã hội theo quy định hiện hành.

4. Phối hợp với Sở lao động - Thương binh và Xã hội, Liên đoàn Lao động tỉnh kiểm tra tình hình thực hiện bảo hiểm xã hội, giải quyết kịp thời những vấn đề vướng mắc, phát sinh, đảm bảo phù hợp, đúng quy định của pháp luật.

Điều 6. Sở Tài chính

Căn cứ vào dự toán nguồn ngân sách hàng năm của tỉnh và dự toán của các đơn vị hưởng lương từ nguồn ngân sách, cân đối chi tiền lương kịp thời theo quy định của Nhà nước và đảm bảo các nguồn chi cho các đối tượng hưởng bảo hiểm xã hội theo quy định.

Điều 7. Sở Kế hoạch và Đầu tư

1. Theo dõi tình hình, thực hiện đăng ký hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp, các hợp tác xã và kiểm tra tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp, nhằm tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp ổn định sản xuất, nâng cao hiệu quả hoạt động.

2. Năm số doanh nghiệp đăng ký cấp giấy phép kinh doanh, số lao động, thành viên của doanh nghiệp khi đăng ký; số doanh nghiệp, hợp tác xã còn đang hoạt động; số đã bị thu hồi giấy phép đăng ký.

Điều 8. Ủy ban nhân dân các huyện, thị

1. Chỉ đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch, Bảo hiểm xã hội huyện, thị và Liên đoàn lao động nắm tình hình triển khai, hướng dẫn và kiểm tra thực hiện các chế độ, chính sách về bảo hiểm xã hội bắt buộc.

2. Theo dõi, tổng hợp và báo cáo tình hình lao động thuộc diện tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc làm việc tại các doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức trên địa bàn.

Điều 9. Liên đoàn Lao động tỉnh

1. Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Bảo hiểm xã hội tỉnh kiểm tra, thanh tra tình hình triển khai thực hiện các chế độ, chính sách về bảo hiểm xã hội.

2. Vận động các tổ chức công đoàn cơ sở triển khai thông tin, tuyên truyền thực hiện chính sách về bảo hiểm xã hội, nhằm đảm bảo thực hiện đúng chế độ cho người lao động và xem xét, giải đáp thắc mắc của người lao động về chế độ bảo hiểm xã hội.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10.

1. Các cơ quan phối hợp cử cán bộ tham gia thực hiện nhiệm vụ, trên cơ sở kế hoạch đã thống nhất giữa các cơ quan. Thực hiện chế độ thông tin báo cáo theo yêu cầu và báo cáo định kỳ 6 tháng, báo cáo năm.

2. Kinh phí đi kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện và tổng kết đánh giá kết quả thực hiện Quy chế phối hợp về bảo hiểm xã hội (chi trong dự toán chi phí thường xuyên được cấp hàng năm của các đơn vị phối hợp).

3. Định kỳ hàng năm cơ quan Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì tổ chức họp đánh giá các nội dung hoạt động, phối hợp.

Điều 11.

1. Các cơ quan phối hợp, Ủy ban nhân dân các huyện, thị có trách nhiệm tổ chức thực hiện tốt bản Quy chế này.

2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Quy chế và định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

3. Trong quá trình thực hiện nếu có phát sinh, vướng mắc đề nghị các ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thị phản ánh về cơ quan đầu mối chủ trì (Sở

Lao động - Thương binh và Xã hội) để trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, kịp thời điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
(Đã ký)

Lô Ích Giang